

Chợ tình *mùa xuân* MIỀN SƠN CƯỚC

👍 NGUYỄN TRƯỜNG



TÌM VỀ BÀN NGÃ GIỮA PHIÊN CHỢ TÌNH MÙA XUÂN...

Chẳng có nơi nào giống như ở vùng cao phía Bắc nước Việt, người ta đến chợ tình mùa xuân mà chẳng hề may mắn "cân, đong, đo, đếm" sự bán - mua, trao đổi mà đa phần chỉ đau đầu cái nỗi "có gặp được người không". Yếu tố địa hình, vị trí địa lý có tính đặc thù đã tạo nên ở khu vực miền núi phía Bắc đặc điểm về dân cư thường phân bố rất thưa thớt, cách xa nhau, đường sá cách trở. Những vùng này tập trung chủ yếu các dân tộc miền núi ít người, kinh tế thương mại, văn hóa thường kém phát triển hơn miền xuôi. Vì vậy, nhu cầu mua bán, giao lưu, nhu cầu văn hóa của nhân dân chủ yếu tập trung ở các phiên chợ, với những nét đặc sắc mà chỉ riêng chợ vùng cao mới có. Ở những phiên chợ này, "cái bản sắc nguyên thủy, cái tâm hồn đích thực của một cái chợ vẫn còn tồn tại". Vì vậy, nhiều phiên chợ tình vùng cao như ở Đông Vãn, Khâu Vai, Sa Pa, Bắc Hà, Mường Hum... đều là những cái tên nổi tiếng mà ai cũng biết. Những phiên chợ này hiện nay đã trở thành những điểm du lịch hấp dẫn, trở thành những sản phẩm văn hóa phi vật thể vô giá. Cái nôi sơ cước Đông Bắc, Tây Bắc là địa bàn cư trú của rất nhiều dân tộc thiểu số khác nhau và ở đó người dân vẫn còn phổ biến mặc các trang phục truyền thống độc đáo, đầy màu sắc, kéo theo đó là rất nhiều ngôn ngữ giao tiếp đa dạng cùng những lối sống, tập quán thuần phác, đã tạo nên một bức tranh rực rỡ, thanh bình, hồn nhiên tự bao đời. Những đặc điểm riêng biệt, đặc sắc mà chỉ các phiên chợ tình vùng cao mới có đã tạo sức hút lớn, tạo ra làn sóng du lịch mới lạ cho du khách trong và ngoài nước.

Đồng bào dân tộc vùng cao vốn quen khép kín với vòng xoay tự cung tự cấp, rau cỏ thì trồng ngoài nương, lương thực thì chẳng có gì ngoài ngô khoai



và sắn, giao lưu văn hóa cũng chỉ gói gọn trong bản làng, cuộc sống gần như biệt lập với bên ngoài. Chỉ có nhờ những phiên chợ đặc biệt là những phiên chợ tình mùa xuân, họ mới có cơ hội giao lưu, trao đổi, mua bán hàng hóa, mở rộng ra với thế giới bên ngoài. Vì vậy, chợ vẫn luôn hiện hữu và luôn đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của người vùng cao. Người vùng cao sống giữa núi rừng, địa bàn rộng lớn, với phương thức tự cung tự cấp là chính, bởi vậy chợ có những nét đặc thù riêng. Đó không chỉ là nơi trao đổi, mua bán, mà còn là nơi gặp gỡ bạn bè và hò hẹn của những trái tim yêu. Song dù mang những nét văn hóa đặc thù như vậy, chợ của người vùng cao Việt Nam trước hết vẫn là nơi trao đổi, mua bán. Tuy trình độ canh tác ngày càng phát triển, vật chất ngày càng nhiều, nhưng tùy từng vùng và từng gia đình mà mỗi nơi có những sản phẩm khác nhau, nảy sinh nhu cầu trao đổi, mua bán để làm phong phú hơn cho cuộc sống gia đình và cá nhân. Những sản phẩm của lao động trở thành hàng hóa, từ những sản phẩm tự tay làm ra như: lúa, ngô, khoai, sắn..., cho đến những sản vật khai thác của tự nhiên như: chim, thú rừng, mộc nhĩ, nấm hương, mật ong... Đến nay nhiều dân

tộc vẫn giữ được nét văn hóa cổ rất độc đáo. Dân tộc Mông và dân tộc Thái ở Tây Bắc, vẫn thường nói: "...chia cho nhau về làm giống..." mỗi khi đến nhà hoặc đến chợ mua trâu, lợn, gà hoặc hạt giống... Người bán cũng thấy nhẹ nhõm vì ngoài giá trị vật chất được đánh giá đúng mức, thì vẫn ẩn chứa cái tình, cái nghĩa, san sẻ giúp nhau trong cuộc sống...

CHỢ TÌNH XUÂN... ĐỂ HỒN NGƯỜI ĐẸM LẠI

Đây là không gian của một phiên chợ tình vùng cao qua ký ức của những người con xa xứ: "Chợ trên một gò đồi. Chỉ một năm vào ngày hai mươi lăm tháng giêng mới họp nhưng cây cối và mọi vật ở đây không ai chặt phá hay di chuyển nên cảnh vật dường như còn nguyên vẹn như vốn có từ khi người Âu Lâm chọn đây làm chợ tình. Chợ ở đây không ồn ào như chợ phiên phố chợ, không tranh mua, tranh bán, không đua đánh nhau vì ghen hay thù oán. Đến đây mọi bực dọc đều đã được khoả dưới sông, mọi toan tính đều đã được cởi bỏ trên đường, chỉ đem đến đây con tim bồi hồi và những lời thầm thì ái ân tìm vào tai người xưa. Không ai biết vì sao lại thế? Chẳng ai tìm đến ngọn nguồn vì sao. Trước vốn thế,



sau cũng thế và bây giờ vẫn thế...". Ở vùng cao, mỗi phiên chợ đều tạo nên một niềm vui, chờ đợi, thấp thỏm của tất cả mọi người. Các bà, các mẹ, các chị tất bật chuẩn bị hàng hóa. Các chàng trai dạo thử một điệu khèn, mộng mơ trong một tiếng sáo vút cao... Các cô gái ướm đàn môi, thì thào khúc tình ca mượt mà tình tứ, má đào thoáng ửng hồng nhớ lời hò hẹn hôm nao. Còn lũ trẻ mong ngày xuống chợ với một sự thích thú đặc biệt. Mọi người đều diện bộ quần áo đẹp nhất như đi dự hội. Đây là lời tâm sự của một thiếu nữ H'Mông vừa chớm tuổi trăng tròn: "Cả đêm May không sao ngủ được. Đã cố tình đi ngủ muộn mà đến lúc vào giường, nằm mãi vẫn chưa thấy gà gáy... Trời mờ sáng May đã dắt ngựa ra. May run quá, chỉ sợ gặp người quen trong bản, người ta lại kể với bố mẹ thì thế nào cũng bị mắng vì tội nói dối. Không ngờ ở chợ ấy May gặp đến 3, 4 đứa bạn gái cùng bản, đứa nào cũng đi với một anh con trai lạ. Nhìn thấy nhau, không đứa nào nói gì, cứ làm như không quen, quay mặt đi mới tìm tìm cười. Đêm xuống, có một thanh niên dốt đờng lửa to ở giữa bãi còn, ai có cái gì mang theo thì bỏ ra ăn chung. May và bạn May cũng buộc ngựa một góc rồi ra đấy ngồi cùng. Xung quanh đờng lửa càng lúc càng đông người, toàn con trai con

gái trẻ. Giờ thì không thấy ai xấu hổ nữa. Má đám con gái đỏ rục nhưng là vì ánh lửa. Ai cũng như mình thì việc gì phải xấu hổ. Sáng hôm sau, mặt trời mãi mới nhô lên sau cánh rừng đỏ rục. Bạn trai kéo tay May ra phía người ta ngồi thành hàng dài, rượu đứng trong can to để trước mặt. Nhưng ngồi uống rượu lâu cả buổi thì chỉ có người già thôi, bọn thanh niên ghé qua một tí rồi tìm chỗ khác, ít bị người ta nhìn thấy mà ngồi...".

Thông qua trạng thái tâm lý của các sơn nam, sơn nữ khi đến chợ tình ngày xuân, ta như thấy được cả những sự vận động âm thầm, bên bí bên trong ẩn ức của đồng bào các dân tộc vùng cao phía Bắc với những nét riêng độc đáo. Có thể thấy, văn hóa chợ tình mùa xuân miền sơn cước tự thân nó đã lột tả được phần nào đời sống tâm linh gắn với từng dân tộc, với từng loại nghi thức của môi trường xã hội có sự đan xen giữa những nét đẹp văn hóa truyền thống với cả những hủ tục hay thói quen đã in dấu trong cuộc sống cộng đồng từ nhiều đời: ma chay, cưới hỏi, xây nhà, trị bệnh... Đó là những người Thái đen tự xa xưa với tập tục "thiêu người khi chết". Sau khi thiêu xong, xương cốt được cho vào cái tiểu sành mang đi cất giấu. Ở trong dòng họ chỉ có một người đàn ông duy nhất biết được nơi cất

giấu này. Trước khi chết, người ấy chọn ra một người trong họ để kế tục mình. Có lời nguyện rằng nếu thù ghét nhau, kẻ địch chỉ cần tìm được xương ấy mang tán trộn vào thuốc súng bắn đi là cả dòng họ tuyệt diệt... Đó còn là cái lệ mừng cưới ở bản Chín Chải ngày trước, "bà con có gì thì mang nấy, chục con gà nhốt trong lồng làm giống cũng được, một cái chào cũng được, thậm chí nhà nghèo quá thì vót cho mấy cái cặp bếp, mấy cái muôi, thìa gỗ...".

Đó cũng có thể là lời nhắc để chúng ta cùng nhớ lại một tục lệ đã mai một tự bao giờ ở miền núi - tục hát khai xuân vào những ngày đầu xuân năm mới. Ngày đó, người có "sứ mệnh hát khai xuân" sẽ mặc những bộ quần áo rách rưới giống như những người ăn xin, đến từng nhà hát lời chúc cầu một năm mới ấm no, an lành... và chủ nhà sẽ đặt một đồng tiền vào cái giỏ mà người hát khai xuân đeo bên mình. "Ngày bé tôi cũng từng đặt những đồng xu vào giỏ của người hát khai xuân nên những gì tôi viết là tất cả những điều đã ăn sâu vào tâm thức và trở thành máu thịt...", nhiều bậc cao niên ở vùng Tây Bắc vẫn bồi hồi nhớ lại.

Nếu đã một lần được đến, được hòa mình vào cùng không gian của phiên chợ tình ngày xuân sơn cước miền núi phía Bắc nước Việt, chúng ta không chỉ ngưỡng tượng được phần nào về những ẩn ức nhân sinh mà còn hiểu thêm rằng sự phát triển văn hoá của các cộng đồng chính là sự nối dài của các thế hệ. Chúng ta không chỉ đơn thuần hiểu văn hoá ở nghĩa hẹp với chuyện đọc, nghe, nhìn mà điều quan trọng hơn cả là phải duy trì, bảo tồn, phát huy, phát triển văn hoá truyền thống, vì đó mới chính là cái căn cốt. Chúng ta cũng nhận ra rằng: Cái văn hoá đương đại chỉ là cái chúng ta cần bổ sung vào và tôn vinh, làm bền vững những gì mà văn hoá truyền thống để lại, bởi vì tất cả những gì thuộc về văn hoá đều đẹp và cần gìn giữ nó. Văn hoá đó là việc người ta sống tốt với nhau hơn, xử sự đẹp với nhau hơn, tử tế với nhau hơn... giữa bọn bề cuộc sống hiện tại.